

GIÁ BÁN

SỐ SỐ	TRƯỚC	SAU
1	1,00	1,00
2	2,00	2,00
3	3,00	3,00
4	4,00	4,00
5	5,00	5,00

Năm báo phải trả tiền trước.
Thư và đơn đặt gửi cho K. TRẦN
HUYỀN-THỨC-ÁI đang quản lý các
việc riêng của tờ báo này.

TIẾNG-DÂN

Chia sẻ với các bạn
HUYỀN-THỨC-ÁI

LA VOIX DU PEUPLE

聲

民

Chia sẻ với các bạn
HUYỀN-THỨC-ÁI

Nhà xuất bản hai kỳ một tuần và một kỳ

Chia sẻ với các bạn
HUYỀN-THỨC-ÁI

Nhà xuất bản hai kỳ một tuần và một kỳ

Cái danh như bánh
vẽ, không thể ăn mà
no được, nên cần
phải xét cái thực.

KHÔNG NÊN THẦY TÊN TỐT MÀ LÀM

(Tiếp theo)

Những tên tốt đã mà người
ta bị làm, có cái hại như
đã nói trên, nay ta thử xét
những kẻ đã cái tên tốt đó
mà làm ra những điều tội ác,
thì có ích lợi gì không?

Người xưa có câu: « Hai
đều lợi cán nhau, thì nên lấy
bên nặng, hai đều hại so
nhau, thì nên lấy bên vắn »
Những điều tội ác mà đã mạo
cái tên tốt (như tự do, đoàn-
thể v.v.) tự trong một phần

riêng cá nhân, hoặc trong
một thời buổi ngắn ngủi,
thì giống như có lợi ích trước
mặt chứ không phải là không.
Song một trời mọc mà tui
kia phải tan, trận mưa dùi
mà nước vùng phải cạn,
cái đã đã rồi ra, thì tự nhiên
cái tốt đi riêng ra đáng tội,
không dính líu gì với những
điều tội ác đó, mà bao nhiêu
vinh hoa phú quý, mượng
cái tên tốt mà bao làm lấy, đều
theo cái vô đã đối mà bay
đi, chỉ lưu lại một cái cục tội,
làm bia cười cho muôn đời
mà thôi. Kìa thử xem Mãn-
thanh đã tên Hiến-hành để
giữ lấy quân quyền, Hiến-
chánh không thành mà triều
Mãn cũng theo mà sụp đổ; Vi-
ên-thế-Khai đã tên dân-ý
để cải biến quốc thể, quốc-
thể chưa biến mà Hiến-hành
để chế đã đi đời; đó là nói
chuyện đã mạo to lớn. Còn
ngoài ra treo cờ yết bảng,
hiệu nọ hội kia, biết là bao
nhiều, mà cái nào đã mang
lấy cái « dân », thì không sớm
cũng chày, không sao mà lộn
tại được. Tức cho rằng trong
cuộc thiên diễn, đều đã như
định đứng về một liệt bại, thật
có chứng nghiệm rõ ràng vậy.

Bất thành vô vật, đều đã rút
cực lại không lợi mà có hại
như thế, vậy mà xem trong
cối đời, thì ta thường thấy
đều thiết có ít mà đều đã
thi nhiều; đều thiết thì lợi
chỉ ở sau mà khó học phải
chịu trước, đều đã thì họa
hại còn ăn núp mà trước
mặt làm có vẻ dễ dàng. Vì
thế nên sừng lân lông phụng,
tìm mãi mà không thấy ra
đời, còn chuột lắt chồn đến
thì lấp ló nơi nào cũng có.
Nay ta không dư công mà
trách những họa đó, chỉ xét
đều đã vì sao được thành hành
thi thấy mấy có này:

Một là xã-hội không đủ tri
phân đoán.
Là đến tới mà ghét đến xấu
là lãnh tự nhiên của loài
người; song nếu không học
hành cho mở đường nghe

thấy, thì cái linh - tinh
của trời phù cho mình, một
ngày một tiêu mất mà thành
ra ngu dại. Đã ngu dại thì
không những không phân
biệt được điều hay điều dở
mà trở lại lấy ác làm lành,
lấy quấy làm phải, vì thế
mà cái đã kia mới thừa
nhịp mà âm ảnh lấy mình.

Hai là hoàn cảnh không
đủ sức mà giám chế.

Trong một xóm rành
những người ngay, thì kẻ
gian không xen vào được,
trong một nhà không có kẻ
hút, thì thuốc phiện không
dem bán cho ai. Duy trong
một xã-hội mà đạo đức suy
đổi, phong tục bại hoại, lễ
giáo đã không ngăn ngừa mà
thanh nghị cũng không đủ
làm đều khích khuyến, vì
thế mà đều đã kia mới đắc
thể thành hành.

Ba là nhân-tâm thích lợi
phù-hiệu.

Tri-khôn không đủ mà
phân đoán, hoàn cảnh không
đủ giám đốc, song mỗi người
đều có chút lòng tự chủ
một ít, nghĩa là bất kỳ đều
gi, ta cũng hỏi lý lương-
tâm ta trước đã, không có
cái thói thấy bóng chạy vợ,
nghe hơi đồn bậy, thì những
cái đã đó, nói không ai nghe,
xương không ai họa; rưng
phương hàng đã, không bao
lâu mà tự phải tiêu đi.
Khốn vì những bọn mất dui
tai điếc, vô tay mà hứa theo,
những bọn mua danh chác
lợi, nhẩy quảng mà duỗi
theo, thành ra những cái « dân »
được cái nhíp tốt mà tăng
lên như diều bay trên gió.

Đó, mấy điều đó là tại
cái hèn yếu của xã-hội ta
mà những chuyện đã mới
mượn tên tốt mà thành hành.
Còn về phần chánh-trị có
nhiều chỗ khuyết-diểm, để
cho những điều tội ác còn
mượn cái tên tốt mà thi
hành ra, thì ở các nước văn
minh cũng chưa khỏi được,
hướng chỉ là xử ta, và
trong vấn đề chánh-trị, lại
biết bao nhiêu những điều
mang cái tên tốt !!

Minh-viên

Cùng bạn Cò-dông

Các ngài cò dông đã góp đủ
bạc hùn xin đến Hội-sở, hoặc
gửi thư về mà đòi lấy cò phiếu
nhất định, xin nhớ đem hoặc
gửi biên-lai-tạm theo.

HUYỀN-THỨC-KHANG Công-Ty

VĂN-VĂN

Hỏi anh trời

Ở thuyền gặp mưa gió
Thằng tôi không nước không nhà,
Xưa nay cặp bác trời già làm anh.
Anh sao trời trở cho đành,
Chiếc thuyền tôi ở anh rình cướp
luôn.

Đôi phen gió dục mưa dầm,
Buồm gầy cuốn mở chào chào tôi lui.
Giông dãi trận, 15 đôi hồi,
Thuyền lên anh đón thuyền lui anh
đang.

Hay là anh dở say chẳng?

Xung lên để cái bắt bằng mới tha.
Anh sao chẳng thấy cho xa,
Không em thời lúc anh già ai nâng?
Nghiêng thời ai ghé cho bằng?

Khuyết thời ai và mây từng cõi cao?
Người cùng kẻ cực biết bao,
Người hơn mưa nắng kẻ đau than
lầm.

Đêm ngày dạn trộm tức thăm,
Cối xanh xanh ngửi, anh nằm sao
yên?

Tôi mong đồ oán chia phần,
Liều thân chịu sự (t) sẽ đến ơn che.
Hỏi anh anh giả không nghe,
Lam thỉnh thời càng ra bề người
dưng.

Vậy tôi có khúc ca rằng:
Đất ruộng núi sông cơ nghiệp tôi.
Mà hóa ra ở độ mới vui chơ.

Một chiếc thuyền lơ lửng lơ lơ,
Chưa mưa gió hết sớm (lưu) theo lữ
đạo.

Khuyết mất trò ranh bày chuyện lão,
Ngửa tai bợm hút thả nghề bom.
Một ông kênh và một nóc cùn con,
Chờ ngàn ấy nước non e chứa
năng.

Tha hồ tổ, tha hồ giống, tha hồ
mưa lần nắng.

Vững gan già thủng thủng nhỡ trời
thưa.

Mặc dầu bề Sở sông Ngô,
Mây úm dưới cái sông ủa bên tai.
Cổ chẳng tới hỏi anh trời.

Th. H.

(1) Sợ là cái tên bịa

HỌC THUYẾT

TU-TƯỜNG TIẾN-HÓA CỦA ĐÁC-VANH

IV. - Những học thuyết bỏ khuyết
cho Đác-vanh

(Tiếp theo)

b) Thuyết hỗ trợ của Cơ rô
bô kinh

Cái thuyết « sinh tồn cạnh tranh »
của Đác-vanh ý nghĩa bao hàm cả
cuộc tranh đấu của các sinh vật đối
với các điều kiện ngoại giới, nghĩa
là hoàn cảnh (khí hậu, địa lý, các
sinh vật khác giống hoặc cùng giống).
Nhưng các nhà học giả sau đem cái
quan niệm ấy thu hẹp lại mà chỉ
cứu trường cạnh tranh trong khoảng
sinh vật đối với nhau, nhất là trong
khoảng sinh vật thuộc một chủng
loại. Cuộc cạnh tranh ấy là cạnh
tranh chỉ từ, ngoài cái bạo lực thì
không có cái sức ép nào thiệp vào
được. Bởi vậy mà cái thuyết tự do
phóng nhiệm xuất hiện như đã nói
ở một bài trước (ảnh hưởng của
học thuyết Đác-vanh về xã hội)
Những nhà chủ trương tự do phóng
nhiệm có tiếng nhất là Hác-ken
(Haeckel) và Hui-lê (Huxley). Hác-
ken lý luận tiến hóa mà phần đối
những tư tưởng bình đẳng, còn
Hui-lê thì chủ trương cực đoan
hơn nữa. Ông cho rằng trong động
vật giới hoàn toàn là cái trường số

khất máu đối thối. Những cá thể
trong sinh vật giới đối với nhau,
không thể không cùng nhau tranh
đấu kịch liệt luôn luôn, đó tức là
cái nguyên tắc của sinh vật tiến
hóa. Người ta cũng ở dưới quyền
chỉ phối của nguyên tắc ấy, vậy thì
nếu mình không giết chết kẻ khác
thì sẽ bị kẻ khác giết mình. Theo
Hui-lê thì đời người ta chỉ là một
cái chiến trường, mà gươm đao
súng đạn, chỉ anh nào rất mạnh,
rất mau mắn, rất giáo-luật, thì
mới có thể sinh-tồn.
Nhưng cái bị quan ấy, chỉ là
quan sát có một mặt mà thôi. Ta
hãy lật bỏ cái phòng thí nghiệm,
và cái nhà bác vật hẹp hòi mà đi ra
nơi sấm lăm tinh lịch, đưa mắt nhìn
muôn dặm đồng bằng cùng mây
từng rừng núi, ta hãy nghiên cứu
cái sinh hoạt của động vật, ta sẽ
thấy rằng trong khoảng loài nọ với
loài kia thì vẫn có tranh đấu luôn,
mà kết quả cũng có giống phải diệt
vong. Nhưng xét những động vật
cùng trong một chủng loại, ít nhất
là trong khoảng những động vật
cùng nhau ở chung một xã hội, thì
lại thấy rõ ràng cái hiện tượng dùm
dép lẫn nhau. Nếu cạnh tranh
nhau là cái pháp tắc tự nhiên, thì
cái xã hội tính cũng đồng thời là
pháp tắc tự nhiên vậy.

Cái quan niệm xã hội tính, các
nhà tiến hóa học sau Đác-vanh cũng
đã chủ trương nhiều. Như Hoa-
lát (Wallace) thì chia hẳn loài
người cách ra với các động vật
khác, cho rằng trong k oảng các
sinh vật khác thì vẫn có tranh đấu
lẫn nhau, nhưng trong loài người
thì cái xã hội tính và đồng tính
tính làm cái yếu tố cho tự nhiên
tuyệt trạch. Nhưng cái cách thuyết
minh thiên về « duy tâm » của Hoa-
lát không thể đủ làm một cách giải
quyết cho ta công nhận được. Sau
có những nhà « tâm lý học, như Ri-bô
(Ribot) cũng hết sức nghiên cứu để
phát hiện cái căn nguyên của xã
hội tính của loài người ở trong
động vật giới. Lại đến những nhà
xã hội học cũng theo đường ấy mà
nghiên cứu, nhưng phần nhiều
quan niệm căn bản của họ sai lầm
mà thành kết luận của họ không
xác thật, như Xi-băng-xê mà cho
xã hội là một thứ tổ chức hữu cơ
thể, đem từng bộ phận trong xã hội
mà nhất loạt so sánh với những bộ
phận trong hữu cơ thể, mục đích
để biện hộ cho cái chế độ xã hội
hiện tại, thì thực là một cái mâu
thuyết rất to.

Mãi đến nhà xã hội học và cách
mạnh nước Nga là Cơ-rô-bô-kinh
(Kropotkin) thì quan niệm mới
đúng hơn. Ông từng đi khắp các
miền rừng núi nước Nga và miền
Bắc-Á-Ê-xa để quan sát thế giới
động vật. Ông cho rằng: ở những
chỗ nào mà các điều kiện tự nhiên
quá khắc nghiệt, như khi hậu khắc
hải, ở những chỗ ấy thì sinh hoạt
muốn thắng được nguyên
nhân phá hoại rất là khó khăn, ở
những chỗ ấy thì ta không thấy
những sinh vật trong một chủng
loại cạnh tranh với nhau, mà sự
« dùm dáp » lẫn nhau thực là cái
yếu tố duy trì của sinh tồn và tiến
hóa của chủng loại. Ng lẽn cứu thế
giới động vật thì ta thấy rằng chế
độ sống của xã hội sinh hoạt cá,
tù loài ong loài kiến, cho đến
những loài con, đều là ở từng bầy.
Nhất là các loài chim, như chim
ung hợp nhau để đi săn mồi, chim
én, chim ve, chim nhện, hợp nhau

Chuyện hay

MỘT CÁCH LẬP CÔNG RẤT MỚI

Một cậu học trò thì hỏng về nhà
quê đã mấy tháng, ngày nọ ra thành
phố chơi, gặp người bạn là thầy
Phán N. ngồi nói chuyện.

— Thưa anh, tôi ở nhà quê mấy
lời không được biết chuyện gì mới
cả, anh có xem nhật trình, có chuyện
gì nói nghe nào?

— Có chứ, tôi mới vừa xem tờ
Arip ngày 11 Avril này, chép một
chuyện mới lắm.

— Chuyện gì vậy?

— Chuyện một người làm công
nhà tư-diện bên Niu - ơc, có bắt
được một quả bom đựng trong
một cái hòm gói cho quan tỉnh
trưởng Niu-ơc là Roosevelt. Sau
người ta hỏi nội quá, anh ta phải
thủ nhận rằng chính anh ta làm ut-
vay là có ý bày ra chuyện « mưu
sát » đã đề rồi tự mình bơi ra mà
lập công mà xin tăng lương.

— Chuyện đó thì cũng không mới

đề di cư, đó đều là những cái
chứng có rất rõ rệt rằng động vật
có tính là hỗ trợ. « những cá thể nào
giáo hoạt và gian dối đều bị đào
thải, mà chỉ có những thứ nào
hiếu được cái lợi ích của sự sinh
hoạt xã hội thì mới sống còn ».

Cơ-rô-bô-kinh nói: « Động vật
dùng các thứ thủ đoạn để tranh
khỏi sự cạnh tranh, thành công tức
là thích với sinh tồn; những thứ
thích với sinh tồn tức là thắng lợi.
Ta chỉ quan sát cái thế giới thực
tế trong động vật thì thấy rõ ngay
rằng những chủng loại phiến vịnh
nhất là những chủng loại có thể
tránh sự cạnh tranh hơn hết, có
thể khiến tự-mình thích ứng với
sự dùm dáp nhau hơn cả. »

Cơ rô-bô-kinh cũng không phải
nói rằng trong khoảng cá thể đối
nhau không có cạnh tranh. Nhưng
ông nói rằng những thứ động vật
thích với sự sinh tồn cạnh tranh
thực tế, không phải những thứ
động vật thường cạnh tranh với
nhau, mà thực là những thứ
động vật biết dùm dáp nhau, biết
cùng cố đoàn thể của mình, nghĩa
là những thứ thích giá tức là những
thứ có bản năng và tập quán xã hội.
Thuyết hỗ trợ của Cơ rô-bô-kinh,
ta có thể nói rằng đã bỏ chính cho
cái khuyết hám của Đác-vanh chứ
cũng không phải phá hoại cái căn
bản của thuyết Đác-vanh vậy.

Cái ảnh hưởng của học thuyết
Cơ rô-bô-kinh về phương diện xã
hội cũng nhiều. Chính quyền sách
của ông đề là « Hỗ-trợ-luân » (En-
tr'aide), chỉ có hai chương nói về
động vật, còn thì bàn về các xã hội
trung thế, và xã hội hiện đại. Cái kết
luận của ông về phương diện xã
hội là: cái lợi ích của cá nhân và của
xã hội hẳn là không có xung đột,
nếu mà có xung đột thì nhân loại đã
không thể duy trì đến ngày nay
được, cũng như trong khoảng sinh
vật, nếu lợi ích của cá thể mà xung
đột với lợi ích của đoàn thể thì sinh
vật đã chẳng phát triển đến cái
trình độ hiện tại.

Đó là một quan niệm rất mới, rất
thể điều hòa với nhau được, đó là
vi trong loài người với trong động
vật có nhiều cái thể không hiểu rõ
cái ý nghĩa điều hòa và hỗ-trợ. Cái
khuyết hám của xã hội ngày nay là
bội thiên lệch, hẹp hòi, ngu muội

THƯỜNG THỨC

NGHỀ TRỒNG DÂY VÀ NUÔI TÂM

(Tiếp theo)

NGHỀ NUÔI TÂM

Khi tâm nở ra cho đến khi
lầm ken.

7) Cách làm cái dùi để nuôi
tâm. — Dùi để tâm lấy tre hay gỗ
mà làm, song làm bằng tre thì tiện
lợi hơn. Đốn bốn góc tre để dài độ
2m00, để y nguyên, rồi cứ mỗi góc
một phía đục hai lỗ, còn một phía
đục lỗ này cách lỗ kia là 0,25 tây,
nhớ chưa đục dưới lại 0,25, rồi
đục lỗ như vậy cho đến đầu trên
tính là tám lỗ. Đục tất cả bốn
góc như vậy; song phải nhớ mà
đục cho thuận để khi lắp cho đúng,
nếu đục trái thì hỏng. Rồi lấy 18
cây tre nhỏ như cán giáo và bằng,
bề dài độ 2m22, tra vào; và 4
thanh tre to mà lẹp, dài độ 1m00 mà
tra vào hai đầu, lắp lại cho chắc,
vậy thành cái dùi. Cách đục lỗ cơ
cách nhau như vậy cho đúng ham
đục đây lỗ làm nhiều lần, rồi để
nong tâm khi nhau thì không tới mà
có khi tâm phải hỏng. Còn ở dưới
4 cái chơn dùi phải nhớ để bốn
cái diềm dùi nước vào để ngăn kiến
bò lên hại tâm, nước ấy phải nâng
thay đổi để lâu sinh quần muỗi
không tới.

8) Nhà để nuôi tâm. — Phải
làm một cái nhà riêng, rộng và thái
kin gọi là buồng tâm. Phải lựa
nơi cao ráo và ít gió độc mà làm,
phải chừa cửa bốn phía, ít nữa
một cái buồng tâm cũng bốn cái
cửa, 1 cái cửa lớn, 3 cái cửa nhỏ,
song trở cửa đứng trở hướng nắng
có gió độc. Chỗ cửa lớn mình ra
vào phải nâng cần thận kéo rui
làng và con bù rập bù cu bay
(Xem qua trong ba kỳ trước)

và không hiểu rõ; nhưng muốn cho
các cá thể đều hiểu rõ được cả,
không phải là không làm được, cho
nên muốn thực hiện cái xã hội
sinh hoạt cho hoàn toàn cũng không
phải là việc khó. Nhưng muốn thực
hiện được thì cái thủ đoạn phải
đúng là thủ đoạn cách mạng. Cơ-rô-
bô-kinh là nhà cách mạng vô
chính phủ chủ nghĩa (anarchiste)
nước Nga.
(Còn nữa)
Ngô - Nhân

(Còn n...

Là một thứ thuốc trị các chứng sốt rét rất thần hiệu
 Hiệu thuốc PHAM - DOAN - ĐIỀM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại ĐÔNG - DƯƠNG

Vệ-thạch biên dịch

Vệ-thạch biên dịch

<https://ieulun>